

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: TRƯƠNG PHAN THỊ KIM NGÂN
 Ngày, tháng, năm sinh: 09/08/1971
 Mã số : 3596013515

Tờ 1

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
11/2013	11/2013	Điều chỉnh chênh lệch giảm. Giáo viên. Trường trung học cơ sở Tịnh Kỳ - Nơi làm việc: Tịnh Kỳ, TP.Quảng Ngãi - Tiền lương đóng quỹ HT, TT chênh lệch giảm (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS chênh lệch giảm (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN chênh lệch giảm (đồng) - Tiền lương đóng BHTN chênh lệch giảm (đồng) + Điều chỉnh chênh lệch giảm PC.TNN	44.850 44.850 44.850 44.850	20 3 1 3
04/2014	11/2014	Giáo viên. Trường THCS Tịnh Kỳ - Nơi làm việc: Xã Tịnh Kỳ, TP Quảng Ngãi - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp thâm niên nghề (%)	5.418.800 5.418.800 5.418.800 5.418.800 3,96 19%	22 3 1 3
12/2014	11/2015	Giáo viên. Trường THCS Tịnh Kỳ - Nơi làm việc: Xã Tịnh Kỳ, TP Quảng Ngãi - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng)	5.464.800 5.464.800 5.464.800 5.464.800	22 3 1 3

Nguyễn Ngọc Danh

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: TRƯƠNG PHAN THỊ KIM NGÂN
 Ngày, tháng, năm sinh: 09/08/1971
 Mã số : 3596013515

Tờ 2

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
		+ Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp thâm niên nghề (%)	3,96	
12/2015	04/2016	Giáo viên. Trường THCS Tịnh Kỳ - Nơi làm việc: Xã Tịnh Kỳ, TP Quảng Ngãi - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp thâm niên nghề (%)	5.942.050 5.942.050 5.942.050 5.942.050 4,27 21%	22 3 1 3
05/2016	11/2016	Giáo viên. Trường THCS Tịnh Kỳ - Nơi làm việc: Xã Tịnh Kỳ, TP Quảng Ngãi - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp thâm niên nghề (%)	6.252.070 6.252.070 6.252.070 6.252.070 4,27 21%	22 3 1 3
12/2016	12/2016	Giáo viên. Trường THCS Tịnh Kỳ - Nơi làm việc: Xã Tịnh Kỳ, TP Quảng Ngãi - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng)	6.302.890 6.302.890	22 3

Nguyễn Ngọc Danh

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: TRƯƠNG PHAN THỊ KIM NGÂN

Ngày, tháng, năm sinh: 09/08/1971

Mã số : 3596013515

Tờ 3

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
		- Tiền lương đóng quỹ TNLD, BNN (đồng)	6.302.890	1
		- Tiền lương đóng BHTN (đồng)	6.302.890	3
		+ Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số)	4,27	
		+ Phụ cấp thâm niên nghề (%)	22%	

- Thời gian đóng quỹ HT, TT của năm 2016 là 2 năm 9 tháng.
- Lũy kế thời gian đóng quỹ HT, TT đến tháng 12/2016 là 24 năm 1 tháng. (Trong đó BHXH bắt buộc là 24 năm 1 tháng).
- Thời gian đóng BHTN chưa hưởng năm 2016 là 2 năm 9 tháng.
- Lũy kế thời gian đóng BHTN chưa hưởng là 8 năm.



ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC

Họ và tên : **TRƯƠNG PHAN THỊ KIM NGÂN**

Ngày sinh : **09/08/1971**

Số số : **3596013515**

Tờ 1 Cấp lần 2

Hộ khẩu thường trú : **xã Tịnh Châu - Sơn Tịnh - Quảng Ngãi**

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng %	
				BHXH	BHTN
1	2	3	4	5	6
01/2011	04/2011	Giáo viên. Trường trung học cơ sở Tịnh Kỳ Nơi làm việc: Sơn Tịnh, Quảng Ngãi - Tổng tiền lương đóng (đồng) + Lương chính (hệ số)	2.664.500 3,650	22	3
05/2011	12/2011	Giáo viên. Trường trung học cơ sở Tịnh Kỳ Nơi làm việc: Sơn Tịnh, Quảng Ngãi - Tổng tiền lương đóng (đồng) + Lương chính (hệ số)	3.029.500 3,650	22	3

Thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc năm 2011 là 1 năm

Thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp chưa hưởng năm 2011 là 1 năm

Ngày 13 tháng 06 năm 2013

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Tiêu Sinh

ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC

Họ và tên : TRƯƠNG PHAN THỊ KIM NGÂN

Ngày sinh : 09/08/1971

Số sổ : 3596013515

Tờ 2 Cấp lần 2

Hộ khẩu thường trú : xã Tịnh Châu - Sơn Tịnh - Quảng Ngãi

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng %	
				BHXH	BHTN
1	2	3	4	5	6
01/2010	04/2010	Giáo viên. Trường trung học cơ sở Tịnh Kỳ Nơi làm việc: Sơn Tịnh, Quảng Ngãi - Tổng tiền lương đóng (đồng) + Lương chính (hệ số)	2.372.500 3,650	22	3
05/2010	12/2010	Giáo viên. Trường trung học cơ sở Tịnh Kỳ Nơi làm việc: Sơn Tịnh, Quảng Ngãi - Tổng tiền lương đóng (đồng) + Lương chính (hệ số)	2.664.500 3,650	22	3

Thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc năm 2010 là 1 năm

Thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp chưa hưởng năm 2010 là 1 năm

Ngày 13 tháng 06 năm 2013

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Tiêu Sinh

ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC

Họ và tên : TRƯƠNG PHAN THỊ KIM NGÂN

Ngày sinh : 09/08/1971

Số sổ : 3596013515

Tờ 3 Cấp lần 2

Hộ khẩu thường trú : xã Tịnh Châu - Sơn Tịnh - Quảng Ngãi

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng %	
				BHXXH	BHTN
1	2	3	4	5	6
01/2009	04/2009	Giáo viên. Trường trung học cơ sở Tịnh Kỳ Nơi làm việc: Sơn Tịnh, Quảng Ngãi - Tổng tiền lương đóng (đồng) + Lương chính (hệ số)	1.803.600 3,340	20	3
05/2009	11/2009	Giáo viên. Trường trung học cơ sở Tịnh Kỳ Nơi làm việc: Sơn Tịnh, Quảng Ngãi - Tổng tiền lương đóng (đồng) + Lương chính (hệ số)	2.171.000 3,340	20	3
12/2009	12/2009	Giáo viên. Trường trung học cơ sở Tịnh Kỳ Nơi làm việc: Sơn Tịnh, Quảng Ngãi - Tổng tiền lương đóng (đồng) + Lương chính (hệ số)	2.372.500 3,650	20	3

Thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc năm 2009 là 1 năm

Thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp chưa hưởng năm 2009 là 1 năm

Ngày 13 tháng 06 năm 2013

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Tiêu Sinh

ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC

Họ và tên : TRƯƠNG PHAN THỊ KIM NGÂN

Ngày sinh : 09/08/1971

Số sổ : 3596013515

Tờ 4 Cấp lần 2

Hộ khẩu thường trú : xã Tịnh Châu - Sơn Tịnh - Quảng Ngãi

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng %	
				BHXH	BHTN
1	2	3	4	5	6
12/1992	03/1993	Giáo viên. Trường TH Tịnh Khê - Sơn Tịnh			
04/1993	11/1994	Giáo viên. Trường TH Tịnh Khê - Sơn Tịnh			
		- Tổng tiền lương đóng (đồng)	181.560		
		+ Lương chính (hệ số)	1.513		
12/1994	12/1994	Giáo viên. Trường TH Tịnh Khê - Sơn Tịnh			
		- Tổng tiền lương đóng (đồng)	213.600		
		+ Lương chính (hệ số)	1.780		
01/1995	12/1996	Giáo viên. Trường TH Tịnh Khê - Sơn Tịnh			
		- Tổng tiền lương đóng (đồng)	213.600		
		+ Lương chính (hệ số)	1.780		
01/1997	08/1997	Giáo viên. Trường TH Tịnh Khê -			

Thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc đến năm 2008 là 16 năm 1 tháng

ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC

Họ và tên : TRƯƠNG PHAN THỊ KIM NGÂN

Ngày sinh : 09/08/1971

Số số : 3596013515

Tờ 5 Cấp lần 2

Hộ khẩu thường trú : xã Tịnh Châu - Sơn Tịnh - Quảng Ngãi

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng %	
				BHXH	BHTN
1	2	3	4	5	6
09/1997	11/1997	Sơn Tịnh			
		- Tổng tiền lương đóng (đồng) + Lương chính (hệ số)	256.320 1,780	20	
12/1997	12/1999	Giáo viên. Trường TH số 2 Tịnh Khê - Sơn Tịnh			
		- Tổng tiền lương đóng (đồng) + Lương chính (hệ số)	256.320 1,780	20	
01/2000	11/2000	Giáo viên. Trường TH số 2 Tịnh Khê - Sơn Tịnh			
		- Tổng tiền lương đóng (đồng) + Lương chính (hệ số)	267.840 1,860	20	
		Giáo viên. Trường TH số 2 Tịnh Khê - Sơn Tịnh			
		- Tổng tiền lương đóng (đồng) + Lương chính (hệ số)	334.800 1,860	20	

Thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc đến năm 2008 là 16 năm 1 tháng

ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC

Họ và tên : TRƯƠNG PHAN THỊ KIM NGÂN

Ngày sinh : 09/08/1971

Số số : 3596013515

Tờ 6 Cấp lần 2

Hộ khẩu thường trú : xã Tịnh Châu - Sơn Tịnh - Quảng Ngãi

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng %	
				BHXXH	BHTN
1	2	3	4	5	6
12/2000	12/2000	Giáo viên. Trường TH số 2 Tịnh Khê - Sơn Tịnh - Tổng tiền lương đóng (đồng) + Lương chính (hệ số)	385.200 2,140	20	
01/2001	12/2002	Giáo viên. Trường TH số 2 Tịnh Khê - Sơn Tịnh - Tổng tiền lương đóng (đồng) + Lương chính (hệ số)	449.400 2,140	20	
01/2003	09/2003	Giáo viên. Trường TH số 2 Tịnh Khê - Sơn Tịnh - Tổng tiền lương đóng (đồng) + Lương chính (hệ số)	620.600 2,140	20	
10/2003	11/2003	Giáo viên. Trường THCS Tịnh Kỳ - Sơn Tịnh - Tổng tiền lương đóng (đồng)	620.600	20	

Thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc đến năm 2008 là 16 năm 1 tháng

PHÓ
CH
TRƯ
T.C

ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC

Họ và tên : **TRƯƠNG PHAN THỊ KIM NGÂN**

Ngày sinh : **09/08/1971**

Số sổ : **3596013515**

Tờ 7 Cấp lần 2

Hộ khẩu thường trú : **xã Tịnh Châu - Sơn Tịnh - Quảng Ngãi**

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng %	
				BHXXH	BHTN
1	2	3	4	5	6
12/2003	09/2004	+ Lương chính (hệ số) Giáo viên. Trường THCS Tịnh Kỳ - Sơn Tịnh - Tổng tiền lương đóng (đồng)	2,140 701.800	20	
10/2004	09/2005	+ Lương chính (hệ số) Giáo viên. Trường THCS Tịnh Kỳ - Sơn Tịnh - Tổng tiền lương đóng (đồng)	2,420 878.700	20	
10/2005	09/2006	+ Lương chính (hệ số) Giáo viên. Trường THCS Tịnh Kỳ - Sơn Tịnh - Tổng tiền lương đóng (đồng)	3,030 1.060.500	20	
10/2006	11/2006	+ Lương chính (hệ số) Giáo viên. Trường THCS Tịnh Kỳ - Sơn Tịnh	3,030		

Thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc đến năm 2008 là 16 năm 1 tháng

ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC

Họ và tên : TRƯƠNG PHAN THỊ KIM NGÂN

Ngày sinh : 09/08/1971

Số sổ : 3596013515

Tờ 8 Cấp lần 2

Hộ khẩu thường trú : xã Tịnh Châu - Sơn Tịnh - Quảng Ngãi

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng %	
				BHXH	BHTN
1	2	3	4	5	6
12/2006	12/2007	- Tổng tiền lương đóng (đồng) + Lương chính (hệ số) Giáo viên. Trường THCS Tịnh Kỳ - Sơn Tịnh	1.363.500 3,030	20	
01/2008	12/2008	- Tổng tiền lương đóng (đồng) + Lương chính (hệ số) Giáo viên. Trường trung học cơ sở Tịnh Kỳ Nơi làm việc: Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	1.503.000 3,340	20	
		- Tổng tiền lương đóng (đồng) + Lương chính (hệ số)	1.803.600 3,340	20	

Thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc đến năm 2008 là 16 năm 1 tháng
Ngày 13 tháng 06 năm 2013

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Tiêu Sinh

ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC

Họ và tên : TRƯƠNG PHAN THỊ KIM NGÂN

Ngày sinh : 09/08/1971

Số sổ : 3596013515

Tờ 9 Cấp lần 2

Hộ khẩu thường trú : xã Tịnh Châu - Sơn Tịnh - Quảng Ngãi

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng %	
				BHXH	BHTN
1	2	3	4	5	6
01/2012	04/2012	Giáo viên. Trường trung học cơ sở Tịnh Kỳ Nơi làm việc: Sơn Tịnh, Quảng Ngãi - Tổng tiền lương đóng (đồng) + Lương chính (hệ số) + Phụ cấp thâm niên nghề (%)	3.544.930 3,650 17 %	24	3
05/2012	11/2012	Giáo viên. Trường trung học cơ sở Tịnh Kỳ Nơi làm việc: Sơn Tịnh, Quảng Ngãi - Tổng tiền lương đóng (đồng) + Lương chính (hệ số) + Phụ cấp thâm niên nghề (%)	4.484.550 3,650 17 %	24	3
12/2012	12/2012	Giáo viên. Trường trung học cơ sở Tịnh Kỳ Nơi làm việc: Sơn Tịnh, Quảng Ngãi			

Thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc năm 2012 là 1 năm

Thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp chưa hưởng năm 2012 là 1 năm



ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC

Họ và tên: TRƯƠNG PHAN THỊ KIM NGÂN

Ngày sinh: 09/08/1971

Số sổ: 3596013515

Tờ 1

Hộ khẩu thường trú: xã Tịnh Châu - Sơn Tịnh - Quảng Ngãi

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)	
				BHXH	BHTN
1	2	3	4	5	6
01/2013	06/2013	Giáo viên. Trường trung học cơ sở Tịnh Kỳ - Nơi làm việc: Sơn Tịnh, Quảng Ngãi - Tổng tiền lương đóng (đồng): + Lương chính (hệ số) + Phụ cấp thâm niên nghề (%)	4.906.650 3,96 18%	24	3
07/2013	10/2013	Giáo viên. Trường trung học cơ sở Tịnh Kỳ - Nơi làm việc: Sơn Tịnh, Quảng Ngãi - Tổng tiền lương đóng (đồng): + Lương chính (hệ số) + Phụ cấp thâm niên nghề (%)	5.373.950 3,96 18%	24	3
11/2013	12/2013	Giáo viên. Trường trung học cơ sở Tịnh Kỳ - Nơi làm việc: Sơn Tịnh, Quảng Ngãi - Tổng tiền lương đóng (đồng): + Lương chính (hệ số) + Phụ cấp thâm niên nghề (%)	5.418.800 3,96 19%	24	3
01/2014	03/2014	Giáo viên. Trường trung học cơ sở Tịnh Kỳ - Nơi làm việc: Sơn Tịnh, Quảng Ngãi - Tổng tiền lương đóng (đồng): + Lương chính (hệ số) + Phụ cấp thâm niên nghề (%)	5.418.800 3,96 19%	26	3

ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC

Họ và tên : -TRƯƠNG PHAN THI KIM NGÂN

Ngày sinh : 09/08/1971

Số số : 3596013515

Tờ 10 Cấp lần 2

Hộ khẩu thường trú : xã Tịnh Châu - Sơn Tịnh - Quảng Ngãi

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng %	
				BHXH	BHTN
1	2	3	4	5	6
05/2011	11/2011	- Tổng tiền lương đóng (đồng)	4.906.650	24	3
		+ Lương chính (hệ số)	3.960		
		+ Phụ cấp thâm niên nghề (%)	18 %		
12/2011	12/2011	Điều chỉnh chênh lệch tăng. Trường Trung Học Cơ Sở Tịnh Kỳ			
		- Tổng tiền lương chênh lệch tăng	484.720	22	3
		+ Điều chỉnh chênh lệch tăng PC.TN	16 %		
		Điều chỉnh chênh lệch tăng. Trường Trung Học Cơ Sở Tịnh Kỳ			
		- Tổng tiền lương chênh lệch tăng	515.430	22	3
		+ Điều chỉnh chênh lệch tăng PC.TN	17 %		

Thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc năm 2012 là 1 năm

Thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp chưa hưởng năm 2012 là 1 năm

Ngày 13 tháng 06 năm 2013

KT. GIÁM ĐỐC

THỦ GIÁM ĐỐC



Tiêu Sinh

ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC

Họ và tên: TRƯƠNG PHAN THỊ KIM NGÂN

Ngày sinh: 09/08/1971

Số số: 3596013515

Hộ khẩu thường trú: xã Tịnh Châu - Sơn Tịnh - Quảng Ngãi

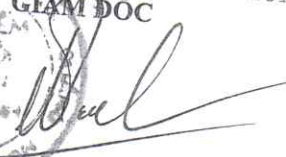
-Thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc năm 2014 là 1 năm 3 tháng

-Thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp chưa hưởng năm 2014 là 1 năm 3 tháng

-Tổng thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc đến tháng 3 năm 2014 là 21 năm 4 tháng

-Tổng thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp chưa hưởng đến tháng 3 năm 2014 là 5 năm 3 tháng

Quảng Ngãi, ngày 12 tháng 11 năm 2014

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Lâm



QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: **TRƯƠNG PHAN THỊ KIM NGÂN**

Ngày, tháng, năm sinh: **09/08/1971**

Tờ 1

Mã số : **3596013515**

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
01/2017	05/2017	Giáo viên. Trường THCS Tịnh Kỳ - Nơi làm việc: Xã Tịnh Kỳ, TP Quảng Ngãi - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp thâm niên nghề (%)	6.302.890 6.302.890 6.302.890 6.302.890 4,27 22%	22 3 1 3
06/2017	06/2017	Giáo viên. Trường THCS Tịnh Kỳ - Nơi làm việc: Xã Tịnh Kỳ, TP Quảng Ngãi - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp thâm niên nghề (%)	6.302.890 6.302.890 6.302.890 6.302.890 4,27 22%	0,5 3

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: **TRƯƠNG PHAN THỊ KIM NGÂN**

Ngày, tháng, năm sinh: **09/08/1971**

Tờ 2

Mã số : **3596013515**

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
07/2017	07/2017	Giáo viên. Trường THCS Tịnh Kỳ - Nơi làm việc: Xã Tịnh Kỳ, TP Quảng Ngãi - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) 6.771.700 22 - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) 6.771.700 3 - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) 6.771.700 0,5 - Tiền lương đóng BHTN (đồng) 6.771.700 3 + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) 4,27 + Phụ cấp thâm niên nghề (%) 22%		
08/2017	11/2017	Giáo viên. Trường THCS Tịnh Kỳ - Nơi làm việc: Xã Tịnh Kỳ, TP Quảng Ngãi - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) 6.771.700 22 - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) 6.771.700 3 - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) 6.771.700 0,5 - Tiền lương đóng BHTN (đồng) 6.771.700 3 + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) 4,27 + Phụ cấp thâm niên nghề (%) 22%		

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: **TRƯƠNG PHAN THỊ KIM NGÂN**

Ngày, tháng, năm sinh: **09/08/1971**

Tờ 3

Mã số : **3596013515**

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
12/2017	06/2018	Giáo viên. Trường THCS Tịnh Kỳ - Nơi làm việc: Xã Tịnh Kỳ, TP Quảng Ngãi - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp thâm niên nghề (%)	6.827.600 6.827.600 6.827.600 6.827.600 4,27 23%	22 3 0,5 3
07/2018	11/2018	Giáo viên. Trường THCS Tịnh Kỳ - Nơi làm việc: Xã Tịnh Kỳ, TP Quảng Ngãi - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp thâm niên nghề (%)	7.300.280 7.300.280 7.300.280 7.300.280 4,27 23%	22 3 0,5 3

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: **TRƯƠNG PHAN THỊ KIM NGÂN**

Ngày, tháng, năm sinh: **09/08/1971**

Tờ 4

Mã số : **3596013515**

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
12/2018	06/2019	Giáo viên. Trường THCS Tịnh Kỳ - Nơi làm việc: Xã Tịnh Kỳ, TP Quảng Ngãi - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp thâm niên nghề (%)	7.893.810 7.893.810 7.893.810 7.893.810 4,58 24%	22 3 0,5 3
07/2019	10/2019	Giáo viên. Trường THCS Tịnh Kỳ - Nơi làm việc: Xã Tịnh Kỳ, TP Quảng Ngãi - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp thâm niên nghề (%)	8.461.710 8.461.710 8.461.710 8.461.710 4,58 24%	22 3 0,5 3

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: **TRƯƠNG PHAN THỊ KIM NGÂN**

Ngày, tháng, năm sinh: **09/08/1971**

Tờ 5

Mã số : **3596013515**

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
11/2019	11/2019	Giáo viên. Trường THCS Tịnh An - Nơi làm việc: Phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp thâm niên nghề (%)	8.461.710 8.461.710 8.461.710 8.461.710 4,58 24%	22 3 0,5 3
12/2019	12/2019	Giáo viên. Trường THCS Tịnh An - Nơi làm việc: Phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp thâm niên nghề (%)	8.530.250 8.530.250 8.530.250 8.530.250 4,58 25%	22 3 0,5 3

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: **TRƯƠNG PHAN THỊ KIM NGÂN**

Ngày, tháng, năm sinh: **09/08/1971**

Tờ 6

Mã số : **3596013515**

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
01/2020	11/2020	Giáo viên. Trường THCS Tịnh An - Nơi làm việc: Xã Tịnh An, TP Quảng Ngãi - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp thâm niên nghề (%)	8.530.250 8.530.250 8.530.250 8.530.250 4,58 25%	22 3 0,5 3
12/2020	11/2021	Giáo viên. Trường THCS Tịnh An - Nơi làm việc: Xã Tịnh An, TP Quảng Ngãi - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp thâm niên nghề (%)	8.598.790 8.598.790 8.598.790 8.598.790 4,58 26%	22 3 0,5 3

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: **TRƯƠNG PHAN THỊ KIM NGÂN**

Ngày, tháng, năm sinh: **09/08/1971**

Tờ 7

Mã số : **3596013515**

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
12/2021	11/2022	Giáo viên. Trường THCS Tịnh An - Nơi làm việc: Xã Tịnh An, TP Quảng Ngãi - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp thâm niên nghề (%)	9.252.900 9.252.900 9.252.900 9.252.900 4,89 27%	22 3 0,5 3 3 3
12/2022	06/2023	Giáo viên. Trường THCS Tịnh An - Nơi làm việc: Xã Tịnh An, TP Quảng Ngãi - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp thâm niên nghề (%)	9.325.910 9.325.910 9.325.910 9.325.910 4,89 28%	22 3 0,5 3 3 3

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: **TRƯƠNG PHAN THỊ KIM NGÂN**

Ngày, tháng, năm sinh: **09/08/1971**

Tờ 8

Mã số : **3596013515**

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
07/2023	11/2023	Giáo viên. Trường THCS Tịnh An - Nơi làm việc: Xã Tịnh An, TP Quảng Ngãi - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) 11.266.200 22 - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) 11.266.200 3 - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) 11.266.200 0,5 - Tiền lương đóng BHTN (đồng) 11.266.200 3 + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) 4,89 + Phụ cấp thâm niên nghề (%) 28%		
12/2023	04/2024	Giáo viên. Trường THCS Tịnh An - Nơi làm việc: Xã Tịnh An, TP Quảng Ngãi - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) 11.354.400 22 - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) 11.354.400 3 - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) 11.354.400 0,5 - Tiền lương đóng BHTN (đồng) 11.354.400 3 + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) 4,89 + Phụ cấp thâm niên nghề (%) 29%		

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: **TRƯƠNG PHAN THỊ KIM NGÂN**

Ngày, tháng, năm sinh: **09/08/1971**

Tờ 9

Mã số : **3596013515**

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
05/2024	06/2024	Giáo viên. Trường THCS Tịnh An - Nơi làm việc: Xã Tịnh An, TP Quảng Ngãi - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp thâm niên nghề (%)	11.563.200 11.563.200 11.563.200 11.563.200 4,98 29%	22 3 0,5 3 3 3 3
07/2024	11/2024	Giáo viên. Trường THCS Tịnh An - Nơi làm việc: Xã Tịnh An, TP Quảng Ngãi - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp thâm niên nghề (%)	15.032.160 15.032.160 15.032.160 15.032.160 4,98 29%	22 3 0,5 3 3 3 3

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: **TRƯƠNG PHAN THỊ KIM NGÂN**

Ngày, tháng, năm sinh: **09/08/1971**

Tờ 10

Mã số : **3596013515**

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
12/2024	06/2025	Giáo viên. Trường THCS Tịnh An - Nơi làm việc: Xã Tịnh An, TP Quảng Ngãi - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp thâm niên vượt khung (%) + Phụ cấp thâm niên nghề (%)	15.907.320 15.907.320 15.907.320 15.907.320 4,98 5% 30%	22 3 0,5 3
07/2025	08/2025	Giáo viên. Trường THCS Tịnh An - Nơi làm việc: Phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp thâm niên vượt khung (%) + Phụ cấp thâm niên nghề (%)	15.907.320 15.907.320 15.907.320 15.907.320 4,98 5% 30%	22 3 0,5 3

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: **TRƯƠNG PHAN THỊ KIM NGÂN**

Ngày, tháng, năm sinh: **09/08/1971**

Tờ 11

Mã số : **3596013515**

- Thời gian đóng quỹ HT, TT của năm 2025 là 8 tháng.
- Lũy kế thời gian đóng quỹ HT, TT đến tháng 08/2025 là 32 năm 9 tháng.
(Trong đó BHXH bắt buộc là 32 năm 9 tháng).
- Thời gian đóng BHTN chưa hưởng năm 2025 là 8 tháng.
- Lũy kế thời gian đóng BHTN chưa hưởng là 16 năm 8 tháng.



Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 8 năm 2025

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trịnh Quang Nghĩa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỔ BẢO HIỂM XÃ HỘI

Số số : 3596013515

Họ và tên : **TRƯỜNG PHAN THỊ KIM NGÂN**

Ngày sinh: 09/08/1971 Giới tính : Nữ

Chứng minh thư số : 211234574

Ngày cấp: 05/04/2011 Nơi cấp : CA. Quảng Ngãi

Hộ khẩu thường trú: Xã Tịnh Châu - Sơn Tịnh - Quảng
Ngãi

Tên *m *i: Trường TH Tịnh Khê - Sơn Tịnh

Địa chỉ đơn vị: Sơn Tịnh, Quảng Ngãi

Ngày 13 tháng 06 năm 2013

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ký tên, đóng dấu)



Tiểu Sinh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

BẢN SAO

2. Người tham gia bảo hiểm xã hội được cấp số bảo hiểm xã hội làm cơ sở giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội: ốm đau, thai sản, tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp, hưu trí, tử tuất và bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội.

3. Người sử dụng lao động có trách nhiệm bảo quản sổ bảo hiểm xã hội trong thời gian người lao động đang làm việc tại đơn vị. Người lao động có trách nhiệm bảo quản sổ bảo hiểm xã hội khi bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc hoặc khi đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện. Cơ quan Bảo hiểm xã hội quản lý sổ bảo hiểm xã hội khi người lao động hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội một lần, hưu trí và tử tuất.

4. Không được sửa chữa, tẩy xóa làm sai lệch nội dung ghi trên sổ bảo hiểm xã hội. Trường hợp sổ bảo hiểm xã hội bị mất hoặc hỏng phải thông báo kịp thời với cơ quan Bảo hiểm xã hội để xem xét, giải quyết.



SO

BẢO HIỂM XÃ HỘI

Chúng thực hành các điều với bản chính

Số chứng thư 06/2015
TRƯỜNG PHAN THI KIM NGÂN SCT/BS

Số sổ: 3596013515

Cấp lần: 2

CÔNG CHỨNG VIỆN



Phan Thuan Sy